



KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA CÁC ĐỀ TÀI CẤP VIỆN HÀN LÂM KHCNVN THUỘC 7 HƯỚNG KHCN ƯU TIÊN

Năm 2014, nhiều đơn vị nghiên cứu và các nhà khoa học đã quan tâm, chủ động tham gia 95 đề tài dự án, nhiệm vụ KHCN cấp Viện Hàn lâm KHCNVN với tổng kinh phí 26,5 tỷ đồng và đạt được những kết quả nổi bật theo các hướng nghiên cứu như sau:

Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hóa, Công nghệ vũ trụ

Phát triển hệ thống giám sát môi trường trên nền tảng điện toán đám mây qua mạng viễn thông WIMAX 4G (Viện Công nghệ thông tin). Đây là hệ thống giám sát môi trường được xây dựng trên nền tảng của công nghệ điện toán đám mây (Cloud Computing). Với sự kết hợp giữa các công nghệ GIS, WiMAX 4G và SCADAR trong công nghiệp, hệ thống bao gồm phần mềm giám sát điều khiển cài đặt trên máy chủ trung tâm và các trạm đo môi trường đặt cố định hoặc di động trong môi trường sản xuất.

Hệ thống sẽ giúp các nhà quản lý giám sát các thông số đo đất, khí, nước một cách trực quan, liên tục, đồng thời điều khiển một số thiết bị để điều chỉnh các

thông số này ở trạng thái thích hợp cho nuôi trồng, sản xuất. Người quản trị hệ thống có thể giám sát và điều khiển toàn bộ hoạt động của hệ thống ở bất kỳ đâu, bất kỳ lúc nào, trên bất kỳ thiết bị di động nào (PC, laptop, tablet, smartphone), chỉ cần 1 trình duyệt web thông dụng (Internet Explorer, FireFox, Chrome) và 1 kết nối internet. Nhờ công nghệ điện toán đám mây việc triển khai, nâng cấp và bảo trì hệ thống sẽ được đồng bộ cho tất cả các đơn vị đã triển khai ngay lập tức mà không cần phải thực hiện cho từng đơn vị như theo cách truyền thống trước đây.

Hệ thống đã được áp dụng tại Nông trường cao su 30/4, lô cao su thứ 2 trên đường Nguyễn Chí Thanh, Tp. Buôn Ma Thuột trong năm 2014, hỗ trợ các nhà quản lý ra quyết định xử lý nhanh chóng các vấn đề liên quan đến môi trường sản xuất nhằm đem lại hiệu quả cao và tăng năng suất lao động. Sản phẩm đã đăng ký bảo hộ giải pháp hữu ích.

Chế tạo thành công phổ kế phản xạ
(xem tiếp trang 2)

Hãy để phụ nữ tỏa sáng trên bầu trời khoa học

Áp ủ một bài phỏng vấn về đề tài phụ nữ làm khoa học đã lâu nhưng Bản tin Khoa học Công nghệ vẫn chưa có



dịp thực hiện. Nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8.3, chúng tôi tìm gặp PGS.TS. Lê Mai Hương, Chủ tịch Hội đồng khoa học, nguyên Phó viện trưởng Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, một trong những nhà nữ khoa học tiêu biểu của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Câu chuyện xoay quanh những vấn đề mà phụ nữ dẫn thân vào con đường khoa học gặp phải, đầy khó khăn nhưng cũng rất đam mê. (xem tiếp trang 2)

Đăng ký Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2015

Gải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2015 dự kiến sẽ được trao giải vào tháng 5/2015 nhân Ngày Khoa học Công nghệ Việt Nam. Hạn nộp hồ sơ đăng ký tham dự giải thưởng là ngày 18/4/2015. Thông tin chi tiết xem tại: <http://www.nafosted.gov.vn/>

Giải thưởng Tạ Quang Bửu dành cho các công trình nghiên cứu cơ bản thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật, bao gồm: Khoa học tự nhiên: toán học, khoa học máy tính và thông tin, vật lý, hóa học, các khoa học trái đất và môi trường liên quan, sinh học, khoa học tự nhiên khác: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học y-dược, khoa học nông nghiệp.

Đối tượng được tham gia xét Giải thưởng Tạ Quang Bửu gồm các nhà khoa học là tác giả của công trình nghiên cứu khoa học cơ bản xuất sắc thuộc các lĩnh vực trên. Giải thưởng năm nay bao gồm từ 1 đến 3 giải dành cho tác giả của công trình khoa học (trị giá 200 triệu) và 1 giải dành cho nhà khoa học trẻ (dưới 35 tuổi) là tác giả của công trình khoa học (trị giá 50 triệu). Mỗi giải thưởng gồm Bằng chứng nhận Giải thưởng của Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ và tiền thưởng kèm theo.

Giải thưởng Tạ Quang Bửu của Bộ Khoa học và Công nghệ, được tổ chức hằng năm nhằm khích lệ và tôn vinh các nhà khoa học có thành tựu nổi bật trong nghiên cứu cơ bản thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật, góp phần

thúc đẩy khoa học công nghệ Việt Nam hội nhập và phát triển.



GS.TSKH Nguyễn Hữu Việt Hưng và PGS.TS Nguyễn Bá Ân nhận giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2014

Tổ chức lần đầu tiên vào năm 2014, Giải thưởng Tạ Quang Bửu được trao cho 2 nhà khoa học xuất sắc là PGS.TS Nguyễn Bá Ân- Viện Vật lý, Viện Hàn lâm KHCNVN với công trình "Đồng viễn tạo trạng thái lượng tử thông qua các trạng thái W và kiểu W" và GS.TSKH Nguyễn Hữu Việt Hưng - Khoa Toán, Trường Đại học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội với công trình "Các đồng cấu giữa các đại số Dickson-Mùi xem như các Moodun trên đại số Steenrod". Bản tin KHCN đã có bài phỏng vấn PGS.TS Nguyễn Bá Ân đăng trong số 1, tháng 01 năm 2015.

BTV tổng hợp

Hãy để phụ nữ tỏa sáng..... (tiếp theo trang 1)

Phóng viên: Thưa bà, có quan điểm cho rằng nghiên cứu khoa học chỉ dành cho nam giới?

PSG.TS. Lê Mai Hương: Mình lại nghĩ khác. Có nhiều ngành nghề chỉ phù hợp với nam giới, chẳng hạn lái máy bay, tàu xe hay lính chiến... tuy nhiên nghiên cứu khoa học không phải là đặc thù. Ví dụ lĩnh vực mà mình đang nghiên cứu là y sinh dược học lại rất phù hợp với nữ giới. Ngay cả những ngành công nghiệp nặng như cơ khí thì những công việc cần sự tỉ mỉ, chi tiết thì xem ra phụ nữ vẫn có ưu thế đấy chứ. Nhìn chung, tùy mỗi công việc hay lĩnh vực nam hay nữ đều có thể bổ sung cho nhau thì sẽ đem lại hiệu quả tốt hơn.

Phóng viên: Theo bà, phụ nữ có lợi thế gì trong nghiên cứu khoa học?

PSG.TS. Lê Mai Hương: Để theo đuổi nghiên cứu khoa học cần tốn rất nhiều tâm huyết và thời gian, vì vậy phụ nữ gặp rất nhiều hạn chế vì phải phân tán cho gia đình, con cái, sức khỏe. Vì vậy, phụ nữ làm nghiên cứu khoa học không có lợi thế, mà chỉ có cách khắc phục khó khăn để vươn lên. Và có lẽ dù là nam hay nữ, hay bất kể công việc nào, thì chỉ có niềm đam mê công việc, coi làm việc sẽ mang đến hạnh phúc thì mới có thể đạt được thành công.

Phóng viên: Trong suốt quá trình công tác, bà đã gạt hái được nhiều thành công trong vai trò quản lý, có nhiều công trình mang giá trị khoa học cao, cũng như ứng dụng nhiều sản phẩm công nghệ vào cuộc sống. Vậy thành công nhất bà có được là gì?

PSG.TS. Lê Mai Hương: Thành công nhất của mỗi người là sự công nhận của mọi người trong gia đình và xã hội. Đối với một người làm công tác nghiên cứu khoa học, thành công và niềm vui thực sự đến khi những kết quả nghiên cứu có ý nghĩa: Một bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín, một sản phẩm được ứng dụng vào thực tiễn được đón nhận và tin dùng. Điều mình tâm đắc nhất có lẽ là khi những đứa con tinh thần của mình sau khi hoàn thiện đến tay được người tiêu dùng, được mọi người đón nhận và tin tưởng thì đó là thành công.

Phóng viên: Được biết, bà là Ủy viên BCH Hội nữ tri thức Việt Nam, Chi hội trưởng Chi hội nữ tri thức Viện Hàn lâm KHCNVN, Ủy viên thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Viện Hàn lâm. Vậy bà có thể cho biết Hội đã, đang và sẽ có các hoạt động gì nhằm hỗ trợ phụ nữ làm khoa học?

PSG.TS. Lê Mai Hương: Thực ra, làm các công tác đoàn thể rất mất thời gian, nhiều khi làm đầu trăm họ, nhưng người nào cũng ngại thì ai làm, mình phải nghĩ đến người

khác. Nghĩ đến cả quãng đường một mình đã vượt qua bao khó khăn để phấn đấu, nghĩ đến những người đi trước đã nâng đỡ mình, mình cần có trách nhiệm để giúp đỡ những người đi sau. Theo quan điểm nhiều người Việt Nam, phụ nữ thành đạt là một tội lỗi, thiên chức của người phụ nữ là chỉ chăm lo gia đình, nhiều nữ tri thức trẻ hiện nay vẫn chưa đủ dũng cảm để vượt qua rào cản của dư luận xã hội. Cũng như nam giới, phụ nữ họ cũng muốn được tỏa sáng, cũng muốn phấn đấu, cũng muốn được ghi nhận, nhưng muốn tiến bộ thì phải bình đẳng, mà muốn bình đẳng thì phải nỗ lực. Dĩ nhiên bình đẳng hoàn toàn thì không bao giờ có, đàn ông có sinh nở được đâu mà đòi bình đẳng với phụ nữ, ngược lại phụ nữ cũng không thể nào thay thế đàn ông trong nhiều lĩnh vực. Phấn đấu cho sự bình đẳng, theo tôi là phấn đấu cho sự tôn trọng lẫn nhau giữa hai giới.

Chỉ có phụ nữ mới hiểu được khó khăn của phụ nữ, mình biết quan tâm một chút đến chị em. Là người nữ khoa học mình hiểu những gì thiệt thòi, những gì mà họ phải hy sinh, phải chịu đựng thì mới giúp được họ. Có rất nhiều chị em cũng có những kết quả nghiên cứu, sản phẩm hữu ích nhưng chưa biết cách phát triển. Mình muốn giúp đỡ những người phụ nữ thế hệ sau mình được thành công sớm hơn mình để các bạn đó có thể cống hiến được nhiều hơn cho xã hội.

Phóng viên: Bà là một người phụ nữ thành đạt, khuôn mẫu cho thế hệ trẻ làm khoa học noi theo và học tập. Vậy có bà muốn nhắn nhủ gì với các bạn trẻ làm khoa học?

PSG.TS. Lê Mai Hương: Mình chỉ muốn nói với các bạn trẻ là các bạn hãy tự tin và chăm chỉ. Tự tin theo đuổi những gì mình say mê. Phải vượt qua những khó khăn của chính mình, vượt qua dư luận. Mong rằng chị em càng thành công sớm thì càng tốt vì tuổi thanh xuân của phụ nữ rất ngắn ngủi nên phải tranh thủ sức trẻ của mình để cống hiến.

Phóng viên: Là người phụ nữ gánh vác một lúc rất nhiều trọng trách, vừa là người quản lý, người vợ, người mẹ. Vậy làm cách nào giúp bà cân bằng giữa sự nghiệp và gia đình?

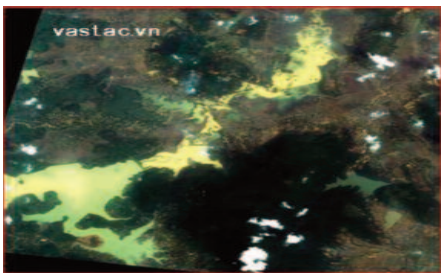
PSG.TS. Lê Mai Hương: Phụ nữ làm khoa học vất vả lắm, phải sắp xếp thời gian để cân bằng giữa gia đình và sự nghiệp. Không chỉ mình vất vả mà gia đình, những người thân của mình cũng phải hi sinh rất nhiều. Cũng rất may mắn là mình có một hậu phương vững chắc, luôn thông cảm và động viên, tạo động lực để mình theo đuổi đam mê khoa học.

Cảm ơn và chúc bà có thêm nhiều thành công trong cuộc sống!

Thực hiện: Nam Phương - Tường Lan

Kết quả nổi bật....(tiếp theo trang 1)

có khả năng tác nghiệp, lắp đặt tự động trên máy bay không người lái



Hệ thống vệ tinh VNREDSat-1

UAV để đo phổ phản xạ cũng như xây dựng cơ sở dữ liệu phổ phản xạ của các đối tượng tự nhiên (Viện Công

ng nghệ vũ trụ). Tiếp nối thành công từ hệ thống đo phổ đối tượng tự nhiên, các nhà khoa học thuộc Viện Công nghệ vũ trụ đã nghiên cứu, thiết kế được hệ đo phổ nhỏ gọn, có thể đặt trên máy bay không người lái UAV (do Liên hiệp Khoa học sản xuất Công nghệ cao Viễn thông – Tin học HTI sản xuất) tự động tác nghiệp, đo phổ phản xạ của các đối tượng tự nhiên dưới mặt đất, chuẩn hoá với số liệu ảnh viễn thám thu được từ vệ tinh, từ đó xây dựng cơ sở dữ liệu phổ phản xạ của các đối tượng, phục vụ rất đặc biệt cho các nghiên cứu khoa học về viễn thám.

Các nhà khoa học Viện CNVT đã cùng tham gia chế tạo thành công máy bay AV.UAV.S2 mang theo camera, máy ảnh chuyên dụng và thiết bị đo phổ kế phản xạ đã bay trên vùng trời khu vực Tây Nguyên, tiến hành ghi hình, chụp ảnh và đo phổ các đối tượng tự nhiên trên mặt đất để chuẩn hóa số liệu ảnh viễn thám thu được từ vệ tinh. Trong đó thiết bị chụp phổ phản xạ, là loại thiết bị nghiên cứu do Viện Công nghệ vũ trụ chế tạo.

Năm 2014, Viện CNVT tiếp tục thực hiện chương trình KHCN cấp nhà nước về CNVT thuộc "Chiến lược nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vũ trụ đến

năm 2020". Viện Hàn lâm tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn 2 của Chương trình KHCNV (2013-2015) định hướng vào công nghệ, NCCB định hướng ứng dụng và CN tên lửa đẩy. Chương trình KHCNV đã có sự tham gia, phối hợp nghiên cứu của nhiều cơ quan như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các Viện nghiên cứu, các Trường đại học, các Sở KHCN, Sở TN&MT, Sở NN&PTNT trong cả nước, góp phần đưa KHCN vũ trụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, tăng cường hợp tác quốc tế, đồng thời đào tạo được đội ngũ cán bộ có trình độ KHCN cao về lĩnh vực quan trọng này.

Công nghệ sinh học, đa dạng sinh học

Công nghệ sinh học là một trong những hướng KHCN trọng điểm được Viện Hàn lâm quan tâm đầu tư. Viện đã được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đầu tư nâng cấp Trung tâm giám định ADN hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin nhằm mục đích tri ân các gia đình liệt sỹ đã hy sinh xương máu cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Cụm dữ liệu Metagenomics (Viện CNSH) đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt thực hiện cuối năm 2014. Đây là hướng nghiên cứu mới về Công nghệ sinh học sử dụng công cụ metagomic để sàng lọc các gen mới, chất mới, hợp chất mới có hoạt tính sinh học từ tổ hợp sinh vật nuôi cấy và chưa nuôi cấy được.

Nhiều kết quả đã được triển khai vào cuộc sống như xây dựng được quy trình chuyển gen vào cây cam canh, được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giải pháp hữu ích; Nuôi nhân mô phôi vô tính, rễ bất định và rễ tơ sâm Ngọc Linh bằng hệ thống bioreactor; Phát triển quy trình nuôi và nhân giống heo rừng Tây Nguyên thuần chủng.

Trong năm, các nhà sinh vật học, sinh thái đã phát hiện 76 loài thực vật, động vật mới. Trong lĩnh vực CNSH và sinh thái, năm 2014 đã công bố 114 bài báo đạt chuẩn ISI, cao gần gấp đôi so với năm 2013.

Vật lý, cơ học, khoa học vật liệu

Các đề tài nghiên cứu cơ bản và cơ bản định hướng ứng dụng trong lĩnh vực vật lý, cơ học, khoa học vật liệu đã thu được nhiều kết quả tốt, thể hiện đã công bố trên 200 bài báo/báo cáo khoa học, trong đó 71 bài đăng trên các tạp chí quốc tế ISI, nhiều bài đăng trên tạp chí uy tín có chỉ số ảnh hưởng (Impact Factor) cao trên 5. Nhiều đề tài nghiên cứu đã tiếp cận và

ứng dụng các công nghệ cao và vật liệu tiên tiến vào lĩnh vực nông nghiệp và sinh-y học, góp phần gia tăng các công bố quốc tế và đào tạo nhân lực khoa học công nghệ trình độ cao.

Trong nghiên cứu ứng dụng đã có nhiều thử nghiệm thành công. Ví dụ thử nghiệm thành công các loại phân nhả chậm cho một số loại cây trồng ở Tây Nguyên như cây chè, bắp, cà phê Arabica hay bông vải, đã làm giảm lượng phân bón nền, tăng năng suất thu hoạch từ 20-26%.

Viện KHV đã chuyển giao cho Công ty Cổ phần khoáng sản Tây Bắc quy trình công nghệ thủy luyện mới cho phép chế biến quặng đồng sunfua thành các sản phẩm kim loại đồng điện phân hoặc tinh thể sunfat đồng chất lượng cao; Hoàn thiện dây chuyền công nghệ, chuẩn bị thiết kế và bàn giao dây chuyền chế biến quặng sunfua đồng công suất 6000 tấn sunfat đồng/năm tại mỏ đồng Sao Tua.

Khoa học Trái Đất, Khoa học Công nghệ Biển

Xây dựng bản đồ cấu trúc móng Biển Đông trên cơ sở phân tích hiệu ứng trọng lực móng phản ánh một cách tốt nhất bình đồ cấu trúc Biển Đông, các địa khối, miền vỏ đại dương, miền vỏ lục địa và các miền có vỏ chuyển tiếp (vỏ lục địa bị thoái hóa, vát mỏng mạnh mẽ). Bản đồ là một cơ sở quan trọng cho việc xây dựng các bản đồ cấu trúc, kiến tạo, bản đồ phân vùng kiến tạo, bản đồ các bể trầm tích Đệ Tam, bản đồ tiềm năng dầu khí, cũng như các bản đồ phục vụ công tác xác định ranh giới ngoài thềm lục địa Việt Nam phục vụ an ninh, chủ quyền quốc gia.

Cơ sở dữ liệu 100 kịch bản sóng thần phát sinh trên vùng nguồn Máng biển sâu Manila, được sử dụng tại Trung tâm Báo tin động đất và Cảnh báo sóng thần, Viện Vật lý Địa cầu phục vụ trực tiếp cho công tác cảnh báo sóng thần ở Việt Nam theo Quy chế của Chính phủ.

Giải pháp phòng tránh dòng Rip (Rip current) tại các bãi tắm Khánh Hòa (Viện Hải dương học). Đã sử dụng bộ mô hình số trị tính toán, dự báo các quá trình thủy thạch động lực: sóng ngoài khơi (WAM), sóng ven bờ (SWAN), dòng Rip (MIKE 21). Triển khai đồng bộ hệ thống máy đo dòng chảy, sóng, mực nước nhằm đo đạc các đặc trưng dòng Rip và các quá trình có liên quan ngoài thực địa. Thiết kế, áp dụng mô hình "Manơcanh" có gắn định vị vệ tinh nhằm xác định quỹ

đạo, tốc độ dòng Rip tại thực địa (mô phỏng sự trôi dạt của người bị dòng Rip cuốn ra xa bờ); Đã dự báo vị trí, thời kỳ xuất hiện và mức nguy hiểm của dòng Rip tại các bãi tắm; Đề xuất vị trí, thời gian triển khai các hệ thống cảnh báo, cứu hộ bờ biển tại các bãi tắm; Tháng 11/2014, Viện Hải dương học phối hợp với Đài Truyền hình cáp (SCTV) thực hiện bộ phim khoa giáo với tên gọi: "Dòng chảy xa bờ (Rip Current) và những tác động đến du lịch biển".

Giải pháp cung cấp nước sinh hoạt cho thành phố Trà Vinh (Viện Địa lý tài nguyên Tp. Hồ Chí Minh). Hiện nay nguồn cung cấp chính là từ nước ngầm. Song việc khai thác nước ngầm quá mức đang để lại nhiều hậu quả như: các tầng nước đang sụt giảm nhanh, ô nhiễm nước ngầm, sụt lún đất,... Do đó việc tìm kiếm nguồn nước khác để bổ sung thay thế là một yêu cầu cấp thiết; Đề tài đã đề xuất giải pháp xây dựng hệ thống các hồ chứa ven sông làm nhiệm vụ tích trữ, điều tiết nguồn nước ngọt phục vụ sinh hoạt. Đã đề xuất sử dụng khúc sông bỏ (đoạn sông bỏ Láng Thét), cải tạo thành công trình điều tiết nước ngọt, chứng minh được khả năng khai thác nguồn nước mặt phục vụ cung cấp nước sinh hoạt cho TP Trà Vinh theo quy hoạch trong tương lai khi lên đô thị loại II với nhu cầu dùng nước lớn gấp 2 lần so với hiện tại. Giải pháp đưa ra đã góp phần giải quyết được một nhu cầu hết sức cấp bách về nước ngọt cho người dân thành phố Trà Vinh nói riêng và vùng ven biển ĐBSCL nói chung.

Môi trường và Năng lượng

Viện Công nghệ Môi trường đã hoàn thành sản phẩm hệ thống cấp nước sạch tại xã Ba Điền, Ba Tơ, Quảng Ngãi. Nơi đây được biết đến như một điểm nóng về dịch bệnh "Viêm da dày



Lần đầu tiên, Việt Nam sản xuất thép từ bùn đỏ

sùng lòng bàn tay, bàn chân" hay còn gọi là "bệnh lạ" khi ca nhiễm đầu tiên được phát hiện vào tháng 4/2011 với các biểu hiện của người bệnh là suy giảm chức năng phủ tạng, men gan tăng cao, suy gan hoặc một số bộ

phận nội tạng dẫn tới tử vong. Nguyên nhân gây bệnh và nghiên cứu phác đồ điều trị cho các bệnh nhân xã Ba Điền đã được các cơ quan chức năng triển khai, trong đó các nguồn nước sinh hoạt không đảm bảo tiêu chuẩn dùng nước cho ăn uống cũng có thể là một nguyên nhân gây bệnh.

Dự án đã xây dựng được hệ thống cấp nước đảm bảo cung cấp nước liên tục và đạt tiêu chuẩn QCVN 02:2009/BYT cho nhân dân xã Ba Điền, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Công suất xử lý nước sạch đảm bảo cấp cho thôn Làng Rêu, Gò Nghênh và Làng Tương 1; đầu nổi hộ gia đình thôn Làng Rêu.

Dự án đã đào tạo đội ngũ cán bộ địa phương quy trình hoạt động, hướng dẫn vận hành để số cán bộ này có thể duy trì hoạt động của hệ thống liên tục và bền vững. Hệ thống xử lý nước cấp do Viện Công nghệ môi trường thiết kế và thi công lắp đặt đã vận hành và được địa phương đánh giá cao. Dự án đã được nghiệm thu hoàn chỉnh vào tháng 6/2014, và được Hội đồng nghiệm thu đánh giá ở mức xuất sắc.

Viện Hoá học đã thực hiện thành công đề tài "Nghiên cứu công nghệ sản xuất thép và vật liệu xây dựng không nung từ bùn đỏ trong quá trình sản xuất alumin tại Tây Nguyên" thuộc Chương trình Tây nguyên 3 do TS. Vũ Đức Lợi làm chủ nhiệm. Đề tài đã nghiên cứu và thử nghiệm thành công " Quy trình công nghệ sản xuất tinh quặng, sắt xốp, thép từ bùn đỏ với quy mô công nghiệp trên 200 tấn bùn đỏ/mẻ, hiệu suất thu hồi sắt đạt 70%". Sản phẩm thép thu được có thể chế tạo các loại thép cacbon hoặc thép hợp kim đạt tiêu chuẩn Việt Nam. Kết quả này có ý nghĩa quan trọng góp phần bảo vệ môi trường và phát triển ngành công nghiệp chế biến và khai thác bauxit tại Tây Nguyên theo hướng phát triển bền vững.

Các kết quả nghiên cứu nổi bật nêu trên đã được ứng dụng và đạt được hiệu quả cao, góp phần phát triển kinh tế-xã hội và an ninh-quốc phòng.

Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác năm 2014-Viện HL KHCNVN

Hội thảo Truyền thông khoa học Thế kỷ 21 dành cho các nhà khoa học trẻ APEC

Hội thảo "Truyền thông khoa học hiệu quả thế kỷ 21" dành cho các nhà khoa học trẻ APEC đã diễn ra tại thủ đô Kuala Lumpur, Malaysia từ ngày 16 - 17/3/2015.

Chương trình hội thảo được phối hợp thực hiện bởi Diễn đàn kinh tế Châu Á Thái Bình dương (APEC), Mạng lưới các nhà khoa học trẻ (YSN), Viện Hàn lâm Khoa học Malaysia, Bộ Khoa học, Công nghệ và Đổi mới Malaysia (MOSTI).

Viện Hàn lâm KHCNVN đã cử đại diện tham gia là Thạc sĩ Nguyễn Tường Lan, Trung tâm TTTL. Trong khuôn khổ hội thảo, các thành viên được lắng nghe ý kiến của các chuyên gia về truyền thông khoa học. Các chủ đề thảo luận chính là: Khoa học và cộng đồng, khoa học và các phương tiện truyền thông, các ngành khoa học nguy hiểm, khoa học và chính sách công. Đây cũng là cơ hội để các nhà khoa học trẻ đến từ các nước chia sẻ kinh nghiệm và cùng nhau tham gia các dự án thực tế.

Thông qua chương trình này, Ban tổ chức hy vọng sẽ thắt chặt mối quan hệ giữa các cộng đồng khoa học trẻ, đồng thời tìm ra các giải pháp, chính sách nhằm đẩy mạnh hiệu quả truyền thông khoa học trong khu vực APEC. Theo kế hoạch, chương trình sẽ được tổ chức tiếp tục sau 6 tháng, vào tháng 9/2015

Nguồn: Tường Lan-Trung tâm TTTL.

Viện Hàn lâm hợp tác nghiên cứu thị trường và thương mại hóa các sáng chế

Ngày 12/02/2015, Viện Hàn lâm KHCNVN và Công ty TNHH một thành viên Hanel (HANEL) đã long trọng tổ chức Lễ ký kết hợp tác "Nghiên cứu thị trường và thương mại hóa các sản phẩm, phát minh, sáng chế" tại trụ sở Công ty Hanel, số 2 Chùa Bộc, Hà Nội.

Trong khuôn khổ thỏa thuận hợp tác, HANEL sẽ chịu trách nhiệm về việc tìm hiểu các phát minh, sáng chế, công trình nghiên cứu của Viện Hàn lâm KHCNVN, đầu tư triển khai các chương trình sản xuất, ứng dụng các phát minh sáng chế này vào thực tiễn, chế tạo các sản phẩm có hàm lượng KHCN cao cho thị trường trong nước và xuất khẩu, bao gồm cả việc đăng ký bản quyền, xây dựng thương hiệu, tiếp thị để thương mại hóa sản phẩm. Về phía Viện Hàn lâm KHCNVN sẽ phối hợp với HANEL trong việc triển khai các chương trình, dự án như phát triển nông nghiệp hướng hữu cơ trên nền tảng sinh học, phát triển hạ tầng giao thông thông minh, chế tạo các thiết bị điện tử,...

Việc hợp tác giữa các nhà khoa học của Viện Hàn lâm KHCNVN với các doanh nghiệp sẽ tạo cơ hội đưa các sản phẩm khoa học công nghệ ứng dụng vào đời sống thực tiễn, mang lại nhiều lợi ích phát triển kinh tế xã hội cho đất nước.

Nguồn: Viện HL KHCNVN

Viện Vật lý bàn giao thiết bị laser xung cực ngắn cho Bộ Quốc phòng

Sáng ngày 23/01/2015, Viện Vật lý, Viện Hàn lâm KHCNVN phối hợp với Viện Vật lý Kỹ thuật, Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, Bộ Quốc Phòng tổ chức lễ bàn giao chính thức các sản phẩm khoa học công nghệ thuộc đề tài "Chế tạo một hệ thống thiết bị laser xung cực ngắn phục vụ đào tạo và nghiên cứu quang học biển tại Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự".

Đề tài được thực hiện trong vòng hai năm, 2012-2013, do TS. Phạm Hồng Minh (Viện Vật lý) làm chủ nhiệm. Mục tiêu của đề tài là chế tạo và chuyển giao cho Viện Vật lý kỹ thuật, Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, Bộ Quốc phòng một hệ thống thiết bị laser toàn rắn phát xung cực ngắn ở bước sóng hồng ngoại và bước sóng xanh để phục vụ các nghiên cứu, đào tạo định hướng về truyền thông tin và cảnh giới quang học dưới biển, đồng thời hợp tác trong nghiên cứu, đào tạo nhân lực trình độ cao trong các công nghệ quang tử, laser hiện đại góp phần phục vụ an ninh quốc phòng.

Nguồn: Viện Vật lý

Hội thảo Tối ưu và Tính toán Khoa học lần thứ 13

Từ ngày 23-25/5/2015, Viện Toán học, Viện Hàn lâm KHCNVN sẽ phối hợp với Viện Nghiên cứu Cao cấp về Toán tổ chức "Hội thảo tối ưu và tính toán khoa học lần thứ 13" tại Chi nhánh của Trung tâm Phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội ở Tân Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội.

Đây là hoạt động thường niên do Viện Toán học tổ chức nhằm tạo cơ hội cho các đại biểu về tham dự Hội thảo học hỏi, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học, cập nhật các hướng nghiên cứu mới đã và đang phát triển trong hệ thống nghiên cứu toán học Việt Nam và quốc tế.

Thông tin chi tiết xem tại:
<http://viasm.edu.vn/hdkh/osc2015/>

Nguồn: Viasm.edu.vn

KHÁM PHÁ LỊCH SỬ SỰ SỐNG Ở BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM

Với không gian trưng bày 300 m², Phòng Tiến hóa sinh giới thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đang tích cực giới thiệu đến người tham quan những câu chuyện về nguồn gốc sự sống, lịch sử sự sống và sự sống thời hiện tại.



Khu trưng bày Lịch sử sự sống ở Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, nhà A20, số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội.

Phòng Tiến hóa sinh giới tuy nhỏ nhưng rất sống động và hấp dẫn với không gian trưng bày về nguồn gốc sự sống, thể hiện bằng cây tiến hóa của thế giới sinh vật (gồm giới tiền nhân, giới nguyên sinh, giới nấm, giới thực vật và giới động vật), kèm theo bức tranh tiến hóa của thế giới sinh vật, từ khi sự sống bắt đầu được hình thành cách đây gần 4 tỷ năm cho đến thế giới sinh vật hiện nay. Qua đó khách tham quan có thể hiểu thêm về sự sống bắt đầu hình thành như thế nào, khi nào, ở đâu, và phát triển, tiến hóa ra sao...

Lịch sử sự sống được diễn tả sống động qua các thời kỳ lịch sử địa chất trên Trái Đất, bằng các mẫu vật địa chất: thời kỳ Tiền Cambri, kỳ dài nhất trong lịch sử phát triển của Trái Đất từ 4,5 tỷ năm đến 541 triệu năm trước; Đại Cổ sinh (541-252 triệu năm), đại dài nhất của liên đại Hiển sinh, kéo dài 289 triệu năm với hệ động vật biển phát triển rực rỡ nhất; Đại Trung sinh (252-66 triệu năm), được mệnh danh là đại của bò sát khổng lồ, chiếm lĩnh cả trên không, trên lục địa và dưới biển - thời đại của những câu chuyện kỳ thú về các loài Khủng Long; Đại Tân sinh (66 triệu năm- ngày nay), đại ngắn nhất cũng là đại cuối cùng của liên đại Hiển sinh, kéo dài 66 triệu năm. Sinh giới tiêu biểu nhất của đại này là sự thống trị của động vật có vú và sự xuất hiện của loài Người (Homo



Học sinh tham quan tại Bảo tàng

sapiens) - đỉnh cao nhất của tiến hóa sinh giới. Sự tiến hóa và di cư của con người được thể hiện qua các bộ xương vượn người Phương Nam, người khéo léo (Homo habilis), người đứng thẳng (Homo erectus), người khôn ngoan (Homo sapiens).

Sự sống thời hiện tại được trình bày bằng các mẫu vật về nấm, thực vật, động vật và côn trùng thể hiện sự phong phú, đa dạng của thế giới tự nhiên ngày nay - kết quả của quá trình hình thành, tiến hóa và phát triển hàng tỷ năm của thế giới tự nhiên.

Ngoài ra, khách tham quan còn có thể thưởng thức các bộ phim về thiên nhiên như "Thời đại Khủng Long", "Cá Mập", "Côn trùng", "Đại dương kỳ thú", v.v... tại Phòng chiếu phim 3D với gần 40 chỗ ngồi của Bảo tàng.

Phòng Trưng bày bắt đầu mở cửa đón khách tham quan từ giữa tháng 5 năm 2014. Tính đến hết tháng 12 năm 2014, Bảo tàng đã đón 26.668 lượt khách tham quan, trung bình 3.558 khách/tháng. Đây là con số khá lớn đối với một Phòng trưng bày 300m² của Bảo tàng. Đối tượng tham quan chủ yếu là học sinh, sinh viên (chiếm 58% tổng số khách), tuổi mẫu giáo mầm non (27% tổng số khách) và các đối tượng khách tham quan khác chiếm khoảng 15%. Phòng trưng bày của Bảo tàng đã đáp ứng phần nào nhu cầu tìm hiểu, học tập và nghiên cứu của khách tham quan, đặc biệt là giới học sinh, sinh viên. Các em học sinh đến đây đều hào hứng với việc được bổ sung kiến thức về sinh học, lịch sử loài người cũng như các môn học về tự nhiên và xã hội khác.

Bảo tàng cũng là nơi tiếp đón nhiều đoàn đại biểu của các Bộ, Ban ngành Trung ương và địa phương, như đoàn đại biểu Ban Khoa học Công nghệ của Quốc hội, Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Lãnh đạo Viện Hàn lâm KHCNVN, Lãnh đạo các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Hà Nội, Đại sứ quán các nước Úc, Bỉ, Pháp, các chuyên gia và nhà khoa học trong và ngoài nước, v.v...

Trong tương lai gần, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam sẽ sớm được xây dựng ở địa điểm mới với quy mô 32ha tại Khu Đô thị sinh thái Quốc Oai hoặc Khu Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam (Hà Nội).

Nguồn : TS. Vũ Văn Liên - Phó Giám đốc Bảo tàng TNVN

Sức trẻ của Đội lặn Viện Tài nguyên và Môi trường Biển

Nhiệt huyết và bản lĩnh, hơn 20 năm nay, Đội lặn khảo sát sinh thái dưới nước của Viện Tài nguyên và Môi trường Biển luôn bám biển để góp phần hoàn thành các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về biển.

Khám phá tài nguyên biển

Năm 1993, Viện Tài nguyên và Môi trường Biển thành lập Đội lặn khảo sát sinh thái dưới nước với sự giúp đỡ của Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên (WWF) và các huấn luyện viên của Hiệp hội lặn biển Châu Á Thái Bình Dương (PADI) trong khuôn khổ Dự án bảo tồn Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Thế giới (IUCN VIE0011).

Từ khi thành lập cho đến nay, Đội lặn đã khẳng định được vai trò không thể thiếu của mình gắn liền với các hoạt động điều tra, khảo sát biển của Viện Tài nguyên và Môi trường Biển. Trước đây, hoạt động khảo sát biển chỉ giới hạn trong việc quan trắc, đo đạc trên mặt biển và dùng các thiết bị thu thập mẫu cầm tay đơn giản như: đo sâu hồi âm, ống phóng trọng lực, quả dọi, cốc đại dương, lưới kéo sinh vật... Ngày nay, với thiết bị lặn sâu kết hợp thu mẫu, quay phim, chụp ảnh dưới nước đã giúp các nhà khoa học tiến sâu xuống đáy đại dương để có được những phát hiện mới cho khoa học đa ngành về biển.



Chuẩn bị lặn cùng với chuyên gia Mỹ

Đội lặn đã mở rộng phạm vi hoạt động với 45 chuyến khảo sát ở các vùng biển ven bờ và đảo khơi xa. Trường Sa, Bạch Long Vĩ, Nam Du, Thổ Chu, Phú Quốc, Côn Đảo, Phú Quý là những hòn đảo mà những người thợ lặn đã từng đến để khám phá nguồn tài nguyên biển Việt Nam, góp phần không nhỏ vào việc lập hồ sơ khoa học kỹ thuật cho hệ thống nghiên cứu biển, đảo của Viện Tài nguyên và Môi trường Biển.

Các đối tượng dưới nước được khám phá là các hệ sinh thái cùng với khu hệ sinh vật hết sức phong phú và đặc thù của vùng biển nhiệt đới. Đội lặn đã

hoàn thành việc khảo sát hệ sinh thái rạn san hô có tính đa dạng thành phần loài và năng suất sinh học thuộc loại cao nhất hành tinh tại các vùng biển trên cả nước.

Các bộ số liệu, mẫu vật, phim ảnh đã thu được ở các vùng biển xa xôi như quần đảo Trường Sa vẫn đang được lưu trữ cẩn thận ở Viện. Điều đó cũng minh chứng cho quá trình tập hợp các dữ liệu khoa học khẳng định một dải chủ quyền biển Việt Nam.



Phối hợp khảo sát thu mẫu dưới nước

Không dừng lại ở việc trực tiếp khảo sát phục vụ các đề tài nghiên cứu của Viện, Đội lặn còn tham gia các dịch vụ khoa học như đánh giá và lựa chọn những điểm để phát triển du lịch lặn ở Nha Trang, Cù Lao Chàm, Côn Đảo, Phú Quốc và đang mở rộng ra khu vực Hạ Long, Cát Bà. Hoặc, đội lặn đã khảo sát phục vụ xây dựng các cảng biển ở Cẩm Phả, Cái Lân (Quảng Ninh), Lạch Huyện (Hải Phòng), Nghi Sơn (Thanh Hoá), Vũng Áng (Hà Tĩnh), Chân Mây (Thừa Thiên Huế), Trường Sa Lớn, Vũng Đầm (Côn Đảo).

“Lửa” với nghề

Đội lặn của Viện Tài nguyên và Môi trường Biển có thể nói là đội quân tinh nhuệ nhất với nhiệt huyết bám nghề, luôn đi tiên phong để thực hiện các khảo sát khoa học về biển. TS. Nguyễn Văn Quân, Phó Viện trưởng, nguyên đội trưởng Đội lặn chia sẻ: “Lặn là nghề nguy hiểm nhất, gian nan và nhiều rủi ro nhất. Thế nhưng, vì đam mê khoa học, say nghề, ham khám phá vẻ đẹp tiềm ẩn dưới nước nên chúng tôi ai cũng vào nghề đầy hứng khởi, quên cả hiểm nguy! Hiếm

ai có thể chứng kiến được sự cần mẫn, miệt mài tập luyện và trau dồi chuyên môn của chúng tôi để đáp ứng nhu cầu của công việc”.

Mỗi khi thời tiết xấu, giông tố bất thường, Đội lặn phải đối mặt với nguy hiểm hoặc các loài cá dữ, sinh vật có độc, tai biến do lặn ở độ sâu cao... Do thường xuyên làm việc trong môi trường áp suất cao nên các thành viên trong đội dễ mắc các bệnh về huyết áp, xương khớp, tai mũi họng.

Điều tối thượng mà những thợ lặn phải ghi nhớ là cần phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho từng ca lặn. Sóng, dòng chảy, áp lực nước luôn là những thứ có thể dim người thợ lặn bất cứ lúc nào. Chưa kể đến, khi xuống đáy biển, mỗi người thợ phải cồng thêm hành trang khoảng 30kg, bơi và làm việc liên tục trong nhiều giờ. Nhất là vào mùa đông, nước biển lạnh cóng, cơ thể người thợ lặn tiêu hao rất nhiều năng lượng. Đáp ứng yêu cầu của nghề, không còn cách nào khác là Đội lặn phải tự rèn luyện thể lực thông qua các môn thể thao như chạy, đá bóng, cầu lông, bóng bàn, bơi... “Mình chưa có nhiều kinh nghiệm lặn nên sợ nhất lúc sóng to, dòng chảy mạnh. Những lính mới tò te như bọn mình được tham gia vào các chuyến khảo sát lặn khoảng 20 lần thôi nhưng càng lặn càng thấy thích. Âm thầm rèn luyện bản lĩnh để sẵn sàng vào đội lặn chính thức của Viện”, anh Đặng Đỗ Hùng Việt, Bí thư Đoàn Thanh niên, thành viên dự bị Đội lặn tâm sự.

Gia nhập vào Đội lặn là một niềm tự hào của các nhà khoa học nghiên cứu biển. Trung bình, mỗi thợ lặn đã lặn khoảng 300 tiếng, nghĩa là trải nghiệm 300 tiếng khác biệt. Những thành viên kì cựu của đội lặn như Ts. Đàm Tiến, Ts. Nguyễn Văn Quân, Ts. Nguyễn Đăng Ngải (Viện Tài nguyên Môi trường Biển) đã có hàng nghìn giờ lặn và các anh vẫn đang tiếp tục cống hiến sức lao động và kinh nghiệm của mình cho khoa học, dò dặt lớp đàn em để có được những bước đi vững vàng, tự tin.



Lặn thu mẫu

TS. Nguyễn Đăng Ngải, đội trưởng Đội lặn điềm tĩnh, thư thái khi nói về công việc của mình: “Các thợ lặn đều phải tuân thủ nghiêm khắc các quy định về an toàn lặn và cố gắng không để xảy ra bất kỳ sự cố nào trong quá trình lặn khảo sát. Các trang thiết bị đều vận hành tốt để tránh những rủi ro gặp phải do trong quá trình sử dụng dưới nước. Anh em trong Đội lặn có tính kỷ luật rất cao và phát huy tối đa sức mạnh của tinh thần đoàn kết nên việc khảo sát lặn luôn diễn ra suôn sẻ và tốt đẹp. Thực tế, chúng tôi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng đầy đủ các trang thiết bị và con người cho các chuyến khảo sát có liên quan đến lặn”.

Có những kỉ niệm của người thợ lặn với biển luôn làm người nghe xúc động. Trong tâm trí của Ts. Ngải còn nguyên hình ảnh quần đảo Trường Sa của lần đầu chạm mặt. “Điểm đầu tiên đội lặn đặt chân đến là đảo Đá Tây, một hòn đảo chìm, chỉ có một lô cốt quân sự và một cây đèn hải đăng mọc lên giữa biển nước mênh mông. Trời đã xế chiều, mặt biển phẳng lặng và bình yên đến vô cùng. Những làn sóng lặn tấn gợn lên xen lẫn với ánh nắng vàng của buổi chiều cho con người ta cảm giác gần gũi, ấm áp và thơ mộng. Một cảnh sắc tuyệt đẹp mà tôi chưa từng gặp ở bất cứ nơi đâu”, Ts. Ngải nhớ lại.

Đội lặn của Viện Tài nguyên và Môi trường Biển đã có mặt hầu hết các địa danh thuộc vùng ven biển Việt Nam thông qua các đề tài, dự án cấp nhà nước, bộ ngành hoặc các đề tài của địa phương. Gần 100% số đảo và quần đảo ven bờ từ Đảo Trần (Quảng Ninh) đến Thổ Chu (Kiên Giang) đều in dấu chân của Đội lặn. Những vùng đất thiêng liêng xa xôi nhất như Trường Sa, Bạch Long Vỹ cũng luôn gợi nhắc trong tâm trí những người thợ lặn về dải biển đảo của Tổ quốc thiêng liêng!

Kim Anh (Viện Tài nguyên Môi trường Biển)

* Đội lặn có 19 thành viên (gồm có 3 tiến sĩ, 13 thạc sĩ và 3 cử nhân) đều được đào tạo kỹ thuật lặn sâu chứng chỉ quốc tế do PADI cấp bằng.

* Trang thiết bị của Đội lặn gồm có 1 xuống cao tốc, 1 máy quay phim dưới nước chuẩn HD, 1 máy chụp ảnh dưới nước, 2 máy nén khí cao áp 225Bar, 15 bình khí nén, 12 bộ đồ lặn hoàn chỉnh (bao gồm: quần áo lặn, áo phao BCD, bộ điều tiết khí, kính lặn, chân nhái, dây chì, dây lặn, la bàn, đồng hồ đo áp lực), cùng nhiều các trang thiết bị khác.

* Đội lặn khảo sát sinh thái dưới nước đã vinh dự được Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tặng Bằng khen cho tập thể Đội nhân dịp kỷ niệm 55 năm thành lập Viện Tài nguyên và Môi trường Biển.

10 SỰ KIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG TIÊU BIỂU NĂM 2014

Cuối năm 2014, Câu lạc bộ Nhà báo Công nghệ thông tin Việt Nam (Vietnam ICT Press Club) đã công bố 10 sự kiện CNTT-TT tiêu biểu năm 2014 do gần 50 phóng viên và nhà báo chuyên trách lĩnh vực này bình chọn.



Lễ công bố 10 sự kiện CNTT-TT tiêu biểu năm 2014 tại Hà Nội

Đây là hoạt động thường niên được Câu lạc bộ Nhà báo Công nghệ thông tin Việt Nam tiến hành nhằm điểm lại những hoạt động, sự kiện nổi bật và tiêu biểu trong lĩnh vực này của Việt Nam trong năm qua.

Dựa trên các tiêu chí: mức độ ảnh hưởng của sự kiện đến cộng đồng, xã hội và sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, từ danh sách 27 sự kiện được đề cử của 50 nhà báo chuyên trách công nghệ thông tin đến từ các báo, đài phát thanh, truyền hình trong cả nước đã chấm điểm chọn ra 10 sự kiện tiêu biểu của năm 2014:

1 – Hiện tượng Flappy Bird gây sốt trên toàn thế giới

Xuất hiện từ cuối tháng 1/2014 trên 2 chợ ứng dụng Google Play cho thiết bị Android và App Store cho iPhone, iPad, trò game Flappy Bird của tác giả người Việt có tên Nguyễn Hà Đông đã gây sốt trên toàn cầu vì tính đơn giản nhưng rất khó chơi của trò chơi trên thiết bị di động này.

2 - VCCorp bị hacker đánh sập toàn bộ hệ thống, thiệt hại hàng chục tỷ đồng

Sáng 13/10/2014, nhiều báo điện tử lớn cùng hàng chục trang tin của VCCorp đều ngừng hoạt động. VCCorp thừa nhận có dấu hiệu bị tấn công, xuất phát từ bên ngoài.

Sau khi phối hợp cùng các cơ quan chức năng như C50, VNCERT... VCCorp cho biết đã phát hiện phương thức tấn công rất tinh vi, cài lên virus gián điệp vào hệ thống máy tính của công ty này từ nửa năm trước. VCCorp ước tính tổng thiệt hại sau vụ tấn công vừa qua vào khoảng 20-30 tỷ đồng.

3 – MobiFone tách ra khỏi VNPT, nâng cấp thành Tổng công ty

Ngày 10/6, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 888/QĐ-Ttg phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn VNPT giai đoạn 2014 - 2015, theo đó điều chuyển nguyên trạng MobiFone tách khỏi tập đoàn VNPT về Bộ TT&TT quản lý.

4 - Samsung dốc tiếp 3 tỷ USD vào Việt Nam, trở thành nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam.

Tháng 11/2014, tỉnh Thái Nguyên chính thức trao chứng nhận đầu tư cho công ty Samsung Electronics Việt Nam (SEVT) để xây dựng một nhà máy sản xuất, lắp ráp điện thoại mới với tổng vốn đầu tư 3 tỷ USD. Khi nhà máy này đi vào hoạt động, tổng số công nhân tại 3 nhà máy của Samsung sẽ lên đến con số 100.000 người. Với tổng vốn

đầu tư tại Việt Nam là 11,2 tỷ USD, Samsung trở thành nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam.

5- Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 36 nhằm thay thế Chỉ thị 58 về ứng dụng CNTT

Ngày 1/7/2014, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Nghị quyết này nhằm thay thế Chỉ thị 58 về đẩy mạnh ứng dụng CNTT phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước được Bộ Chính trị ban hành năm 2000.

6 - Đóng cửa vĩnh viễn trang web HaiVL.com

Xuất hiện từ đầu năm 2013 trên Internet, trang web HaiVL.com được cộng đồng mạng tại Việt Nam biết đến với nhiều video clip và hình ảnh chế hài hước do thành viên tự đăng tải lên và bình luận. Trong năm 2014.

Theo quyết định xử phạt, haiVL.com bị xử phạt hành chính 205 triệu đồng và rút giấy phép hoạt động vĩnh viễn vì đã vi phạm pháp luật với các hành vi như: Cung cấp, trao đổi, truyền đưa thông tin có nội dung xuyên tạc lịch sử, xúc phạm anh hùng dân tộc; không làm thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép mạng xã hội theo quy định, khi thay đổi người chịu trách nhiệm chính trang thông tin điện tử...

7 – Phát hiện Công ty Việt Hồng cài phần mềm nghe lén hàng chục nghìn khách hàng

Tháng 6/2014, đoàn thanh tra liên ngành giữa Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội, Phòng CS PCTP sử dụng công nghệ cao (CATP Hà Nội) đã phát hiện Công ty TNHH Công nghệ Việt Hồng cung cấp phần mềm Ptracker cho phép nghe lén và lấy trộm thông tin từ điện thoại smartphone, quá trình cài đặt chỉ mất từ 3-5 phút. Công ty Việt Hồng đã cung cấp dịch vụ để cài đặt phần mềm gián điệp Ptracker cho hơn 14.000 điện thoại tại Việt Nam.

8 - Thủ tướng phê duyệt chủ trương cho cơ quan Nhà nước thuê dịch vụ CNTT

Thủ tướng đã đồng ý cho các cơ quan Nhà nước thuê dịch vụ CNTT để tạo ra thị trường cạnh tranh, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển, cung cấp các dịch vụ CNTT.

Việc cơ quan Nhà nước thuê dịch vụ CNTT có nhiều ưu điểm như cơ quan Nhà nước không phải đầu tư kinh phí xây dựng hạ tầng, không phải tăng biên chế mà vẫn có được dịch vụ chuyên nghiệp và công nghệ luôn cập nhật.

9 – Uber xuất hiện Việt Nam gây nhiều tranh cãi

Uber dịch vụ hoạt động trên điện thoại dưới dạng ứng dụng di động, giúp kết nối người cần di chuyển và tài xế chỉ xuất hiện ở TPHCM và Hà Nội trong một thời gian ngắn đã gây bão dư luận. Những xe tham gia Uber không có biển hiệu taxi, không hoạt động tính tiền như những xe taxi khác mà tính dựa vào thông tin vị trí trên ứng dụng. Ban đầu dịch vụ Uber thường rẻ hơn, lại phục vụ tốt hơn, có sự tham gia của cả các xe sang, khiến cho các hãng taxi phản ứng quyết liệt.

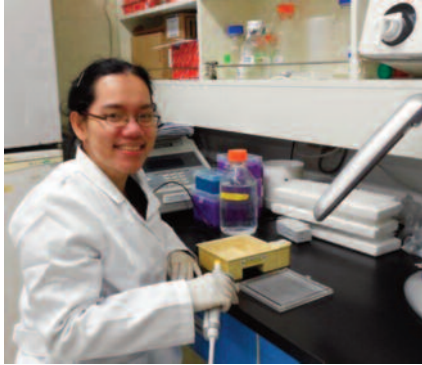
10 – Liên tục đứt cáp quang biển AAG khiến Internet đi quốc tế tại Việt Nam bị ảnh hưởng nghiêm trọng

Trong năm 2014, liên tục các sự cố đứt cáp quang biển AAG, điển hình như các vụ đứt cáp quang Từ ngày 2/3 đến ngày 9/3/2014, Ngày 5/7/2014, 15/9/2014. Thậm chí tháng 01/2015 sự cố lại tiếp tục xảy ra. Việc này đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến người sử dụng Internet bởi sự cố này làm mất từ 40 – 70% lưu lượng kết nối Internet đi quốc tế của Việt Nam.

Nữ tiến sỹ Việt Nam đầu tiên nhận giải thưởng Nhà khoa học trẻ tài năng thế giới

Nữ tiến sỹ Trần Hà Liên Phương đã vinh dự được trao tặng giải thưởng L'Oréal-UNESCO "Nhà khoa học trẻ tài năng thế giới" với nghiên cứu về thuốc phá hủy tế bào ung thư vào ngày 18/3 vừa qua tại trụ sở UNESCO tại Paris. Đây là lần đầu tiên một nhà khoa học nữ Việt Nam được vinh danh với giải thưởng này.

Công trình nghiên cứu của TS. Trần Hà Liên Phương, 34 tuổi, Giảng viên Khoa Kỹ thuật Y sinh, Trường Đại học Quốc tế (ĐH Quốc gia TP.HCM) về hệ điều trị nano chứa chất fucoidan chiết xuất từ tảo biển tự nhiên, sử dụng các hạt nano mang thuốc vào tiêu diệt thẳng tế bào ung thư, không gây hại cho các tế bào lành trong cơ thể, mở ra triển vọng tìm được phương thức điều trị ung thư hiệu quả, với chi phí thấp và ít phản ứng phụ.



TS. Trần Hà Liên Phương, người Việt đầu tiên được L'Oréal-UNESCO vinh danh

Phát biểu tại lễ trao giải, TS. Trần Hà Liên Phương cho biết chị vô cùng vui mừng và xúc động khi là người phụ nữ Việt Nam đầu tiên nhận giải thưởng "Nhà khoa học trẻ tài năng thế giới" do Quỹ L'Oréal-UNESCO trao tặng. Chị là một trong số 15 nhà khoa học nữ được Hội đồng giám khảo gồm 12 nhà khoa học quốc tế danh tiếng lựa chọn từ 236 ứng viên trên toàn thế giới cho lần trao giải này. Giải thưởng là nguồn động viên quan trọng về tinh thần và vật chất để chị cùng các đồng nghiệp thúc đẩy công trình nghiên cứu đạt đến kết quả cao hơn và sâu hơn trong điều trị bệnh ung thư.

Chương trình L'Oréal - UNESCO Vì sự phát triển của phụ nữ trong khoa học được L'Oréal và UNESCO phối hợp thành lập vào năm 1998. Hàng năm, chương trình vinh danh 5 nhà khoa học nữ hàng đầu thế giới và hỗ trợ học bổng cho 15 nữ tiến sỹ xuất sắc ở 5 khu vực. Ở cấp độ quốc gia, chương trình này đã được thực hiện trên 110 nước và cung cấp học bổng nghiên cứu khoa học cho hàng ngàn tiến sỹ.

Chính thức triển khai tại Việt Nam vào ngày 20/10/2009, đến nay, chương trình L'Oréal - UNESCO đã nhận diện và cấp học bổng cấp quốc gia cho 15 nữ tiến sỹ trong cả nước, trong đó có 07 nữ tiến sỹ hiện đang công tác tại Viện Hàn lâm KHCNVN, gồm TS. Nghiêm Thị Hà Liên-Viện Vật lý (2009), TS. Lê Thị Phương Quỳnh-Viện Hóa học các HCTN (2009), TS. Đoàn Thị Mai Hương-Viện Hóa sinh Biển (2010), TS. Đinh Thị Mai Thanh-Viện KTNĐ (2010), TS. Ứng Thị Diệu Thúy-Viện KHV (2011), TS. Hà Phương Thư-Viện KHV (2012), TS. Trần Thị Thu Thúy-Viện Hóa học các HCTN (2013). Thành công của chương trình L'Oréal tại Việt Nam trong 5 năm vừa qua có sự đóng góp quan trọng của Viện Hàn lâm KHCNVN và các giáo sư, các nhà khoa học hàng đầu Việt Nam trong Hội đồng khoa học độc lập với việc nhận diện, hỗ trợ các đề án nghiên cứu khoa học cho giới nghiên cứu trẻ, góp phần vào việc nuôi dưỡng các tài năng khoa học của Việt Nam trong tương lai.

Mỗi phụ nữ đoạt giải là một tấm gương sáng trong ngành khoa học. Họ đang từng ngày chứng minh sức mạnh của "phái yếu" có thể đóng góp rất lớn cho sự tiến bộ của khoa học - một lĩnh vực mà nam giới vẫn đang chiếm ưu thế. Giải thưởng và học bổng mà TS. Phương và các nữ tiến sỹ khác của Việt Nam nhận được không chỉ là niềm tự hào cho đất nước mà còn là động lực giúp các nhà khoa học trẻ Việt Nam tự tin hơn để khẳng định mình trong nền khoa học thế giới.

Hàng năm, Chương trình L'Oréal-UNESCO Vì sự phát triển của phụ nữ trong khoa học trao 03 loại giải thưởng sau:

* **Giải thưởng lớn Vì phụ nữ trong khoa học** (The L'Oréal-UNESCO For Women in Science Awards) - được ví như giải Nobel dành cho những nhà khoa học nữ: Trị giá 100,000 USD, trao tặng cho 5 nhà khoa học nữ hàng đầu tại 5 khu vực: Châu Phi và các nước Arab, Châu Á-Thái Bình Dương, Châu Âu, Mỹ Latinh và Bắc Mỹ.

* **Học bổng L'Oréal-UNESCO quốc tế** (The UNESCO-L'Oréal international Fellowships): Trị giá 15,000 USD, trao tặng cho 15 nhà khoa học nữ có triển vọng, là tiến sỹ và sau tiến sỹ.

Từ năm 2015, Học bổng này được đổi thành Giải thưởng Nhà khoa học trẻ tài năng thế giới (The L'Oréal-UNESCO International Rising Talent award)

* **Học bổng L'Oréal-UNESCO quốc gia** (The L'Oréal-UNESCO National Fellowships) do từng quốc gia xét chọn và trao tặng.

BTV tổng hợp

Công bố mới trên tạp chí quốc tế

VIỆN TOÁN HỌC

1. Đinh Nho Hào, Nguyen Van Duc and Nguyen Van Thang, Stability estimates for Burgers-type equations. *J. Inverse Ill-Posed Probl.* 23(2015), 41-49.

2. Đinh Nho Hào, Phan Xuan Thanh and D. Lesnic, Determination of the ambient temperature in transient heat conduction. *IMA J. Appl. Math.* 80(2015), 24-46.

3. S. Goto, R. Takahashi, N. Taniguchi, Hoàng Lê Trường, Huneke-Wiegand conjecture of rank one with the change of rings. *J. Algebra* 422 (2015), 33--52.

4. Hồ Minh Toàn, Dinh T. Hoa, Hiroyuki Osaka, Interpolation classes and matrix means. *Banach J. Math. Anal.* 9 (2015), 140-152.

5. Đoàn Thái Sơn, P.E. Kloeden, M. Rasmussen, The mean-square dichotomy spectrum and a bifurcation to a mean-square attractor, *Discrete and Continuous Dynamical Systems, Series B*, 20 (2015), 3, 875-887.

6. Đoàn Thái Sơn, A. Kalach, M. Klose and S. Siegmund, Stability of positive linear switched systems on ordered Banach spaces, *System and Control Letters*, 75 (2015), 14-19.

7. Nguyễn Đình Công, Đoàn Thái Sơn, Stefan Siegmund, On Lyapunov exponents of difference equations with random delay, *Discrete and Continuous Dynamical Systems - Series B*, 20(2015), 861-874.

8. Hà Huy Vui, Ngai, H. V.; Phạm, T. S., A global smooth version of the classical Łojasiewicz inequality. *J. Math. Anal. Appl.* 421 (2015), 1559-1572.

VIỆN VẬT LÝ

1. V. Hung Nguyen, Huy-Viet Nguyen, J. Saint-Martin, and P. Dollfus, Strain-induced conduction gap in vertical devices made of misoriented graphene layers, *Nanotechnology* 26, 115201 (2015).

2. D. T. Huong, P. V. Dong, C. S. Kim, and N. T. Thuy, Inflation and leptogenesis in the 3-3-1-1 model, *PHYSICAL REVIEW D* 91, 055023 (2015).

3. C Huy Pham and V Lien Nguyen, Tunneling through finite graphene superlattices: resonance splitting effect, *Journal of Physics: Condensed Matter* 27, 095302 (2015).

Nguồn: Viện Vật lý, Viện Toán học